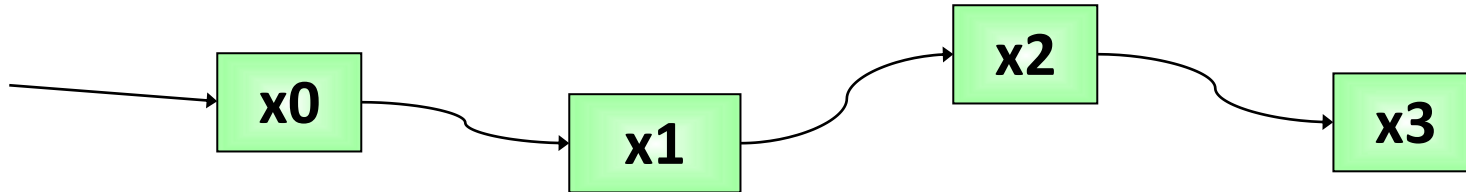


# NỘI DUNG

## DANH SÁCH LIÊN KẾT ĐƠN (LIST)



# Tổ Chức Của DSLK Đơn



- Mỗi phần tử liên kết với phần tử đứng liền sau trong danh sách
- Mỗi phần tử trong danh sách liên kết đơn là một cấu trúc có hai thành phần
  - ***Thành phần dữ liệu***: Lưu trữ thông tin về bản thân phần tử
  - ***Thành phần liên kết***: Lưu địa chỉ phần tử đứng sau trong danh sách hoặc bằng NULL nếu là phần tử cuối danh sách.



# CTDL của DSLK đơn

- Cấu trúc dữ liệu của 1 nút trong List đơn

struct **Node**

```
{ Data   Info; // Lưu thông tin bản thân
```

```
    Node *pNext; //Lưu địa chỉ của Node đứng sau
```

```
};
```

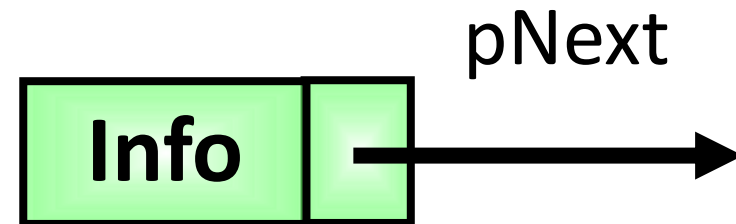
- Cấu trúc dữ liệu của DSLK đơn

struct **List**

```
{ Node *pHead; //Lưu địa chỉ Node đầu tiên trong List
```

```
    Node *pTail; //Lưu địa chỉ của Node cuối cùng trong List
```

```
}; // kiểu danh sách liên kết đơn
```

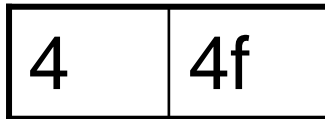


# Ví dụ tổ chức DSLK đơn trong bộ nhớ

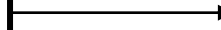
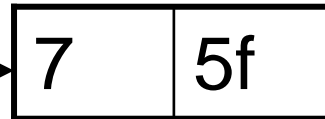
**pHead**



3f



4f



**pTail**



5f



Trong ví dụ trên thành phần dữ liệu là 1 số nguyên



# Các thao tác cơ bản trên DSLK đơn

- Tạo 1 danh sách liên kết đơn rỗng
- Tạo 1 nút có trường Infor bằng x
- Tìm một phần tử có Info bằng x
- Thêm một phần tử có khóa x vào danh sách
- Hủy một phần tử trong danh sách
- Duyệt danh sách
- Sắp xếp danh sách liên kết đơn



# Khởi tạo danh sách liên kết

- Địa chỉ của nút đầu tiên, địa chỉ của nút cuối cùng đều không có

```
void CreateList(List &l)
{
    l.pHead=l.pTail=NULL;
}
```



# Tạo 1 phần tử mới

- Hàm trả về địa chỉ phần tử mới tạo

**Node\*** CreateNode(Data x)

```
{ Node *p = new Node; //Cấp phát vùng nhớ cho phần tử  
  if ( p==NULL) return p;  
  p ->Info = x; //gán dữ liệu cho nút  
  p->pNext = NULL;  
  return p;  
}
```



# Thêm 1 phần tử vào DSLK

- **Nguyên tắc thêm:** Khi thêm 1 phần tử vào List thì có làm cho pHead, pTail thay đổi?
- **Các vị trí cần thêm 1 phần tử vào List:**
  - Thêm vào đầu List đơn
  - Thêm vào cuối List
  - Thêm vào sau 1 phần tử q trong list





# Thuật toán thêm 1 phần tử vào đầu DSLK

- Thêm nút p vào đầu danh sách liên kết đơn

## Bắt đầu:

Nếu List rỗng thì

+  $pHead = pTail = p$ ;

Ngược lại

+  $p \rightarrow pNext = pHead$ ;

+  $pHead = p$

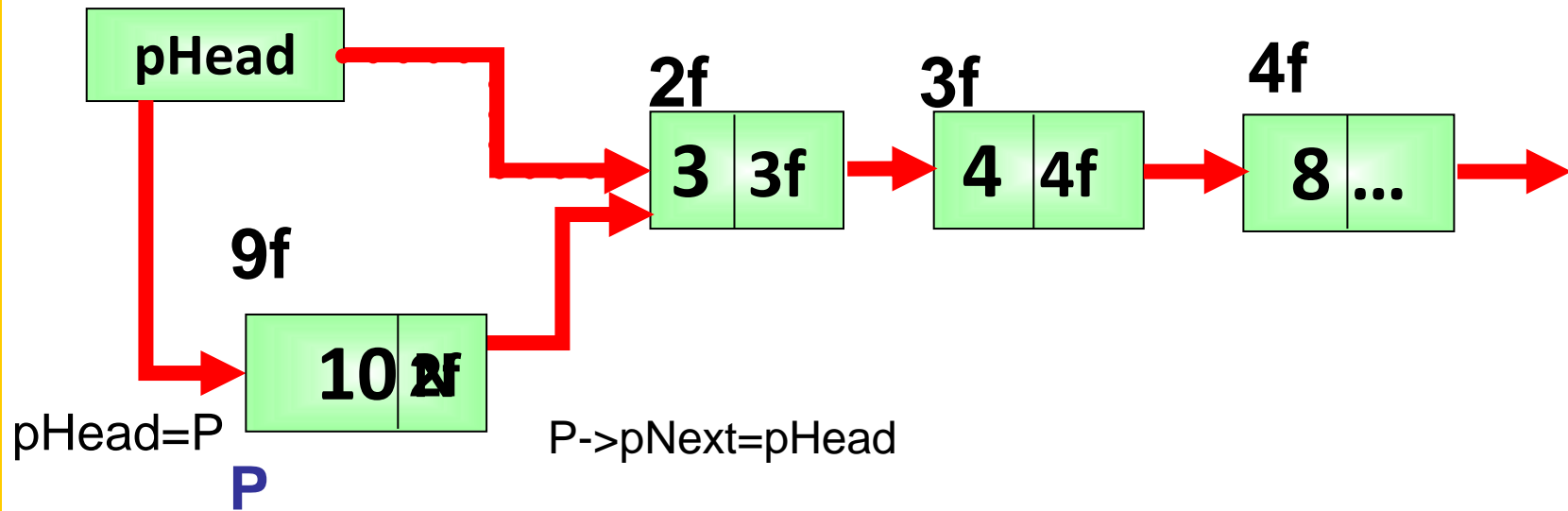


# Hàm thêm 1 phần tử vào đầu List

```
void AddHead(LIST &l, Node* p)
{
    if (l.pHead==NULL)
    {
        l.pHead = l.pTail = p;
    }
    else
    {
        p->pNext = l.pHead;
        l.pHead = p;
    }
}
```



# Minh họa thuật toán thêm vào đầu



# Thuật toán thêm vào cuối DSLK

- Ta cần thêm nút p vào cuối list đơn

## Bắt đầu:

Nếu List rỗng thì

+  $pHead = pTail = p;$

Ngược lại

+  $pTail \rightarrow pNext = p;$

+  $pTail = p$

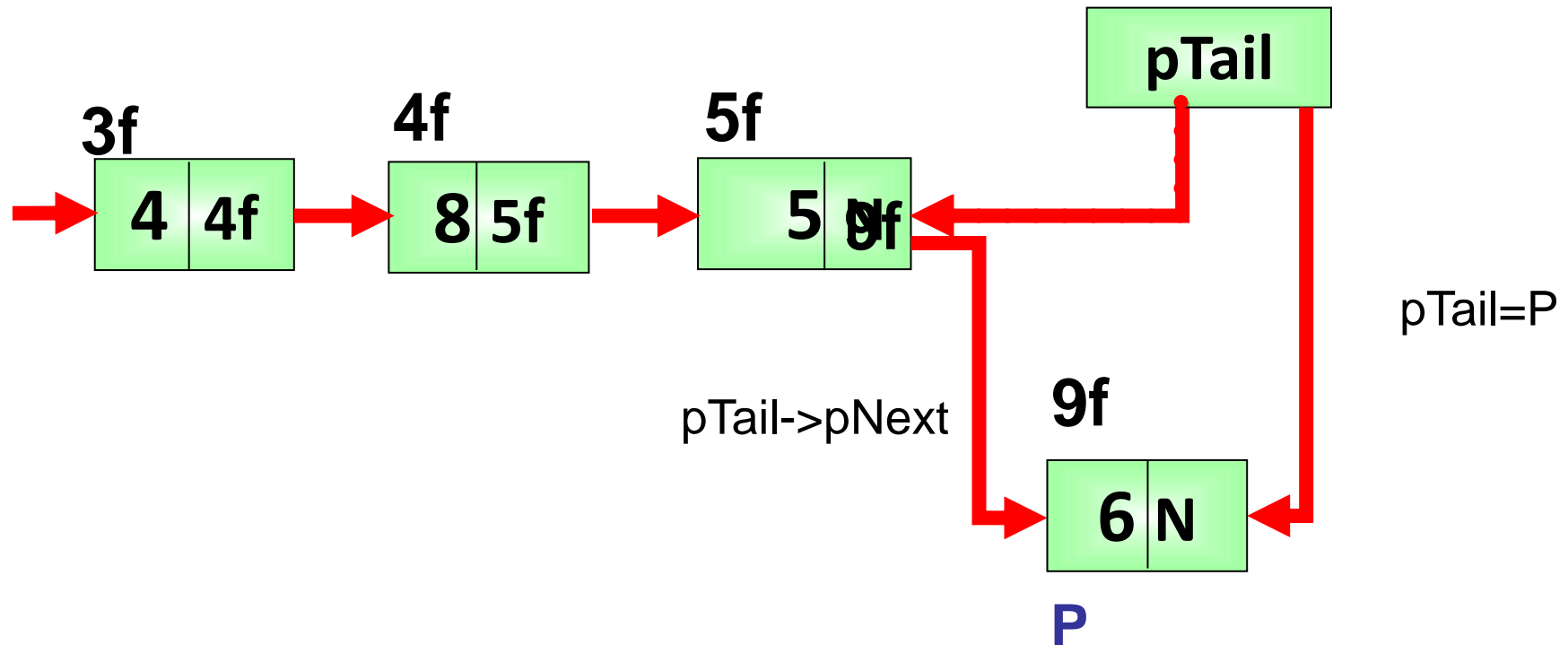


# Hàm thêm 1 phần tử vào cuối DSLKD

```
void AddTail(LIST &l, Node *p)
{
    if (l.pHead==NULL)
    {
        l.pHead = l.pTail = p;
    }
    else
    {
        l.pTail->Next = p;
        l.pTail = p;
    }
}
```



# Minh họa thuật toán thêm vào cuối



# Thuật toán phần tử q vào sau phần tử q

- Ta cần thêm nút p vào sau nút q trong list đơn

## Bắt đầu:

Nếu ( $q \neq \text{NULL}$ ) thì

B1:  $p \rightarrow \text{pNext} = q \rightarrow \text{pNext}$

B2:

+  $q \rightarrow \text{pNext} = p$

+ nếu  $q = \text{pTail}$  thì

$\text{pTail} = p$



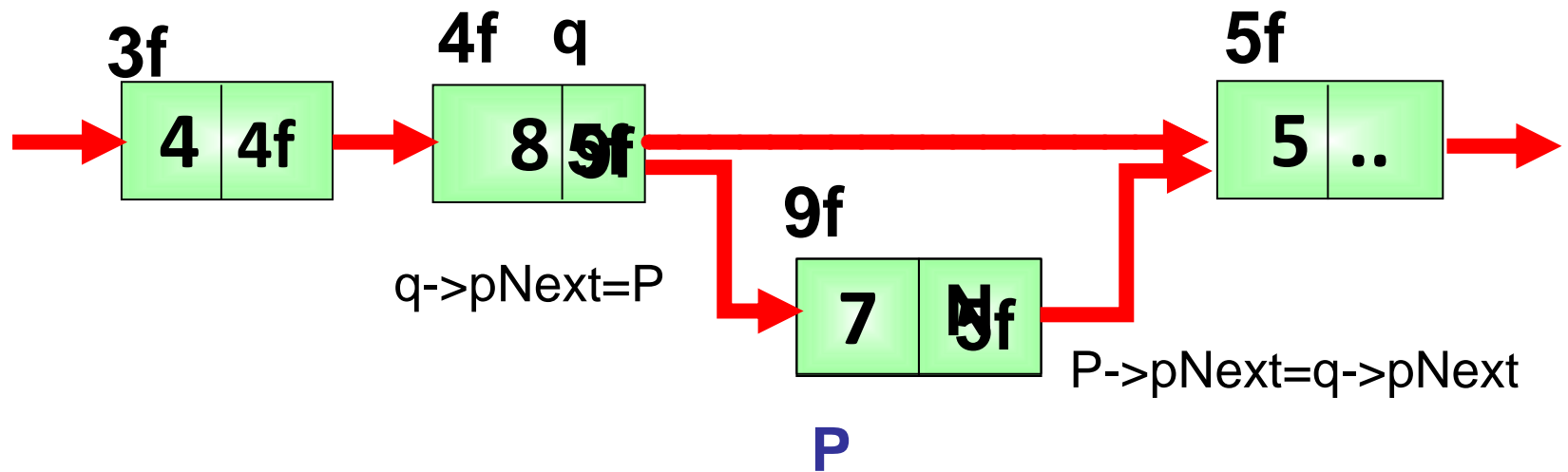
# Cài đặt thuật toán

```
void InsertAfterQ(List &l, Node *p, Node *q)
{
    if(q!=NULL)
    {
        p->pNext=q->Next;
        q->pNext=p;
        if(l.pTail==q)
            l.Tail=q;
    }
    else
        AddHead(l,q);// thêm q vào đầu list
}
```





# Minh họa thuật toán



# Tìm 1 phần tử trong DSLK đơn

- Tìm tuần tự (hàm trả về), các bước của thuật toán tìm nút có Info bằng x trong list đơn

Bước 1:  $p = pHead$ ; // địa chỉ của phần tử đầu trong list đơn

Bước 2:

Trong khi  $p \neq NULL$  và  $p \rightarrow Info \neq x$

$p = p \rightarrow pNext$ ; // xét phần tử kế

Bước 3:

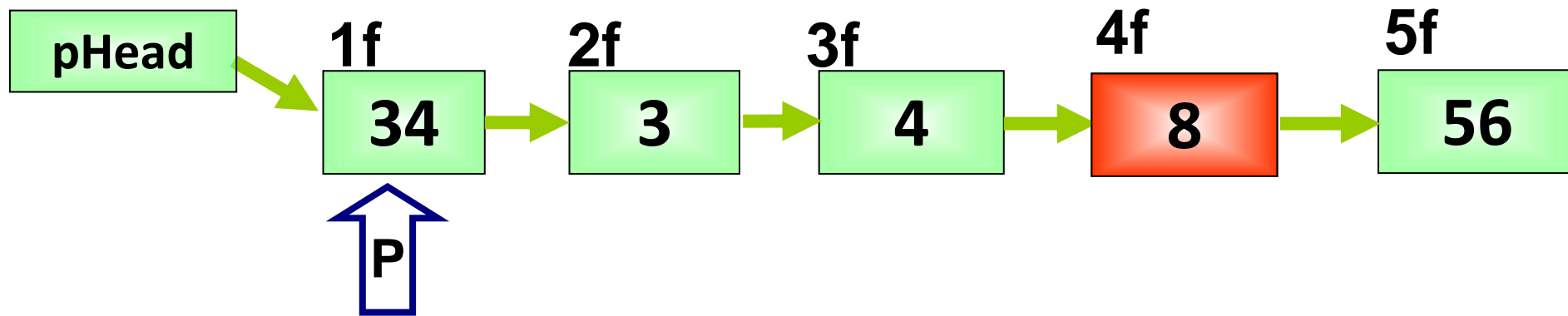
+ Nếu  $p \neq NULL$  thì p lưu địa chỉ của nút có

$Info = x$

+ Ngược lại : Không có phần tử cần tìm



# Minh họa thuật toán tìm phần tử trong DSLK



**X = 8**

Tìm thấy, hàm trả về địa chỉ của nút tìm thấy là 4f



# Duyệt danh sách

- Duyệt danh sách là thao tác thường được thực hiện khi có nhu cầu cần xử lý các phần tử trong danh sách như:
  - Đếm các phần tử trong danh sách
  - Tìm tất cả các phần tử trong danh sách thoả điều kiện
  - Hủy toàn bộ danh sách



# Thuật toán duyệt danh sách

- Bước 1:

$p = pHead;$  //  $p$  lưu địa chỉ của phần tử đầu trong List

- Bước 2:

Trong khi (danh sách chưa hết) thực hiện

+ xử lý phần tử  $p$

+  $p = p \rightarrow pNext;$  // qua phần tử kế



# Cài đặt in các phần tử trong List

```
void PrintList(List l)
{
    Node *p=l.pHead;
    while(p!=NULL)
    {
        cout<< p->Info;
        p=p->pNext;
    }
}
```

